

Số: /KL-TT

Hà Tĩnh, ngày tháng 11 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Tại Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 137/QĐ-TT ngày 11/9/2023 của Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật: doanh nghiệp, đất đai, đầu tư xây dựng; thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và người lao động tại Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh các năm 2021, 2022; từ ngày 19/9/2023 đến ngày 18/10/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thu thập hồ sơ, tài liệu, làm việc, kiểm tra tại Công ty.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTT ngày 02/11/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra (kèm theo các hồ sơ tài liệu liên quan); Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT CHUNG**

Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh (gọi tắt là Công ty) là một Chi nhánh của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (gọi tắt là Tổng Công ty), có Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh do Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh cấp, đăng ký lần đầu ngày 11/11/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 6 (gần nhất) ngày 05/01/2023, Mã số chi nhánh: 0102276173-007.

Địa chỉ trụ sở chính: xóm Hải Phong, xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh. Ngành nghề kinh doanh: Chi nhánh đăng ký 04 ngành nghề kinh doanh khác nhau, trong đó các ngành nghề chính: sản xuất, truyền tải và phân phối điện. Người đứng đầu của Chi nhánh là Ông Trịnh Bảo Ngọc, sinh ngày 12/4/1966, dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, có thẻ căn cước công dân số 038066005036, cấp ngày 01/6/2018 do Cục Cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư cấp; địa chỉ thường trú: 317+318, tập thể Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Công ty hoạt động theo ủy quyền của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam.

Trong kỳ kiểm tra Công ty mở 10 tài khoản<sup>(1)</sup> để giao dịch.

<sup>(1)</sup>Gồm: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh, số tài khoản: 0201000668669; (2) Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà Tĩnh, số tài khoản: 0641006668888; (3) Ngân hàng Đại Dương, số tài khoản: 57257213088668669; (4) Ngân hàng PVCombank - Chi nhánh Nghệ An, số tài khoản: 666088222468; (5) Ngân hàng PVCombank Hội sở, số tài khoản: 107001117363; (6) Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh, số tài khoản: 0201000643686; (7) Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Tĩnh, số tài khoản: 5206888888; (8) Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nghệ An, số tài khoản: 5107336688; (9) Ngân hàng TMCP Việt Á - Chi nhánh Hoàng Mai, số tài khoản: 5401000015449000; (10)

Nơi đăng ký kê khai và nộp thuế GTGT và thuế TNCN: Cục Thuế tỉnh.

Hình thức kê khai nộp thuế GTGT: theo phương pháp khấu trừ.

Hình thức hạch toán kế toán: Kế toán trên máy vi tính, Hạch toán phụ thuộc.

Bộ máy quản lý: Ban Giám đốc, 05 Phòng<sup>(2)</sup>, 02 Phân xưởng (vận hành, nhiên liệu); tổng số lao động làm việc thời điểm cuối năm 2022 là 428 người.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

Cục Thuế tỉnh đã kiểm tra thuế năm 2021 tại Công ty (Quyết định số 3684/QĐ-CTHTI ngày 07/11/2022). Kết quả kiểm tra, Cục Thuế tỉnh truy thu số tiền thuế TNCN năm 2021: 14.270.972 đồng. Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ<sup>(3)</sup>, Kế hoạch tiến hành thanh tra được phê duyệt, Đoàn thanh tra không tiến hành thanh tra lại việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước năm 2021 (thuế TNCN và Thuế GTGT).

### 1. Việc chấp hành pháp luật về doanh nghiệp

Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng ngành nghề Tổng công ty đã đăng ký; thực hiện thông báo thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh kịp thời khi có biến động theo quy định.

### 2. Việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước năm 2022

#### 2.1. Thực hiện các quy định về tài chính – kế toán

Công ty đã mở, ghi chép sổ sách kế toán, hạch toán theo dõi tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh bằng phần mềm kế toán. Chế độ kế toán áp dụng theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp. Tổ chức bộ máy kế toán của Công ty phù hợp quy mô, mô hình tổ chức và đảm bảo chế độ kế toán; chứng từ kế toán được sắp xếp, phân loại, bảo quản cơ bản đầy đủ. Báo cáo tài chính được lập đảm bảo các nội dung và thời gian quy định.

#### 2.2. Chấp hành pháp luật về thuế

##### a) Tình hình, số liệu việc kê khai và nộp thuế trên sổ sách kế toán

Công ty là Chi nhánh (đơn vị) hạch toán phụ thuộc, chỉ thực hiện kê khai nộp thuế GTGT và thuế TNCN tại tỉnh Hà Tĩnh, thực hiện ủy quyền nộp tiền thuê đất, thuế GTGT hàng nhập khẩu khi có phát sinh số thuế phải nộp. Việc xác định thu nhập chịu thuế và số thuế TNDN phải nộp do Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP thực hiện và Tổng Công ty thực hiện kê khai và đóng nộp tại Cục Thuế Doanh nghiệp lớn thuộc Tổng Cục Thuế. Tình hình thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước năm 2022 theo Báo cáo tài chính (thời điểm 31/12/2022), như sau: tổng số thuế, phí, tiền thuê đất năm 2022: phát sinh

---

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín – Chi nhánh Hà Nội, Phòng Giao dịch Hà Đông, số tài khoản: 000002808692.

<sup>(2)</sup>Gồm các phòng: TCKT; TCHC; Kế hoạch vật tư; kỹ thuật; an toàn - sức khỏe - môi trường

<sup>(3)</sup>Về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

phải nộp trong kỳ 121.197.150.608 đồng, đã nộp trong kỳ 121.455.369.726 đồng.

Kết quả hoạt động SXKD theo báo cáo tài chính năm 2022, như sau:

(ĐVT: VND)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp DV	7.052.290.947.749
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	7.052.290.947.749
4	Giá vốn hàng bán	6.718.534.899.566
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	333.756.048.183
6	Doanh thu hoạt động tài chính	109.191.728.610
7	Chi phí tài chính	250.534.853.697
8	Chi phí bán hàng	
9	Chi phí quản lý kinh doanh	134.720.370.521
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	57.692.552.575
11	Thu nhập khác	4.505.133.596
12	Chi phí khác	1.773.508.499
13	Lợi nhuận khác	2.731.625.097
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60.424.177.672

b) Kết quả kiểm tra các nội dung năm tài chính 2022

*b1) Việc in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn*

Năm 2022, Công ty đăng ký, quản lý và sử dụng hóa đơn điện tử. Tình hình sử dụng hóa đơn trong năm: Tồn đầu kỳ chuyển sang 207 hóa đơn; số phát hành trong kỳ 158 hóa đơn; sử dụng trong kỳ 60 hóa đơn (trong đó: hủy 01 hóa đơn), tiêu hủy để thay thế mẫu hóa đơn mới 193 hóa đơn, tồn cuối kỳ là 112 hóa đơn. Từ ngày 05/4/2022, Công ty tiêu hủy hóa đơn cũ để thay thế mẫu hóa đơn mới theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Hóa đơn mới được Cục Thuế tỉnh chấp thuận tại Thông báo số 34/TB-CTHTI ngày 05/4/2022 về việc chấp nhận tờ khai đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử. Mã của mẫu hóa đơn mới được cơ quan thuế cấp có ký hiệu C22THT. Số liệu về sử dụng hóa đơn mới: tồn đầu kỳ 0 hóa đơn, in ấn phát hành trong kỳ: 158 hóa đơn, sử dụng trong kỳ 46 hóa đơn (trong đó, hủy 01 hóa đơn); tồn cuối kỳ: 112 hóa đơn.

Qua kiểm tra, Công ty quản lý và sử dụng hóa đơn điện tử cơ bản đảm bảo quy định tại Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; Thông tư số 68/2019/TT-BTC ngày 30/9/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về hóa đơn điện tử theo quy định tại Nghị định số 119/2018/NĐ-CP và Nghị

định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về hóa đơn, chứng từ.

*b2) Về phân bổ thuế TNDN từ hoạt động của Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam:*

- Năm 2021, Ngân sách tỉnh Hà Tĩnh được phân bổ 48,92% trên tổng số thuế TNDN mà Tổng Công ty phải nộp, tương ứng với số tiền 48.926.329.061 đồng

- Năm 2022, Ngân sách tỉnh Hà Tĩnh được phân bổ 42,39% trên tổng số thuế TNDN mà Tổng Công ty phải nộp, tương ứng với số tiền 60.215.145.990 đồng

Do Tổng công ty không quyết toán thuế TNDN tại Hà Tĩnh nên Đoàn thanh tra không có thẩm quyền kiểm tra việc kê khai và phân bổ số thuế TNDN này.

*b3) Về thuế Giá trị gia tăng (GTGT)*

Công ty kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ định kỳ hằng tháng. Qua kiểm tra Công ty kê khai, quyết toán kịp thời, đúng mẫu biểu quy định.

- Về thuế GTGT đầu ra:

Tổng thuế GTGT đầu ra năm 2022: 584.970.777.102 đồng. Qua kiểm tra việc tổng hợp kê khai thuế GTGT đầu ra không chênh lệch so với số liệu thanh tra.

- Về thuế GTGT khấu trừ:

Tổng thuế GTGT đầu vào khấu trừ năm 2022: 542.547.144.653 đồng. Qua kiểm tra việc kê khai và quyết toán thuế GTGT đảm bảo các quy định

*b4) Về thuế thu nhập cá nhân (TNCN)*

Công ty chấp hành việc kê khai, quyết toán thuế TNCN theo ủy quyền của người phát sinh thu nhập đầy đủ, kịp thời. Năm 2022, thu nhập sau khi trừ đi các khoản giảm trừ gia cảnh, bảo hiểm theo quy định thì người lao động phát sinh thuế TNCN phải nộp số tiền 8.616.875.244 đồng. Qua kiểm tra, Công ty kê khai không chênh lệch so với số liệu của Đoàn thanh tra.

### **3. Lao động và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.**

#### **3.1. Số liệu chung**

Theo danh sách chi trả lương đến ngày 31/12/2022, Công ty sử dụng 428 lao động; mức lương bình quân 16.667.365 đồng/người/tháng, mức lương cao nhất 40.000.000 đồng, mức lương thấp nhất 6.000.000 đồng.

Số lao động tham gia đóng bảo hiểm bắt buộc đến ngày 31/12/2022 (BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ): 428 người; số tiền phải đóng Công ty kê

khai trong năm 19.262.997.000 đồng; thanh, quyết toán các loại bảo hiểm: kỳ trước chuyển sang: 0 đồng; đã đóng trong kỳ: 19.262.997.000 đồng.

### **3.2. Kết quả kiểm tra**

#### **a) Về chấp hành pháp luật về lao động**

- Về hợp đồng lao động: Công ty ký hợp đồng lao động cơ bản đáp ứng đầy đủ thông tin về các nội dung cần thể hiện theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019 (công việc, địa điểm làm việc, thời giờ làm việc...).

- Về chấp hành các quy định về quản lý lao động và tiền lương: Công ty thực hiện chi trả lương, thưởng và các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ, kịp thời. Để việc điều hành, quản lý lao động đảm bảo hiệu quả, Công ty (chi nhánh) sử dụng các văn bản do Tổng Công ty ban hành như: Thỏa ước lao động tập thể, nội quy lao động, quy chế trả lương cho người lao động. Công ty ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh, hệ thống thang bảng lương.

#### **b) Về chấp hành các chính sách về BHXH, BHYT, BHTN**

Thời kỳ từ 01/01/2021 đến 30/9/2022, Đoàn Thanh tra chuyên ngành theo Quyết định số 591/QĐ-BHXH ngày 27/10/2022 của Bảo hiểm Xã hội tỉnh đã tiến hành thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, BHTN tại Công ty. Do vậy, Đoàn thanh tra kế thừa và không tiến hành kiểm tra lại nội dung này theo thời kỳ mà BHXH đã thanh tra.

Thời kỳ từ 01/10/2022 đến 31/12/2022: kết quả kiểm tra cho thấy Công ty đã đóng bảo hiểm bắt buộc cho toàn bộ 428/428 người lao động với số tiền tính toán phải đóng 4.949.861.000 đồng. Số liệu về thanh, quyết toán các loại bảo hiểm: kỳ trước chuyển sang: 0 đồng; đóng trong kỳ: 4.949.861.000 đồng. Qua kiểm tra, Công ty đã thực hiện đóng nộp bảo hiểm bắt buộc đảm bảo đúng quy định.

#### **c) Thực hiện nghĩa vụ công đoàn**

Các năm 2021, 2022, Chi nhánh đã thực hiện đóng nộp kinh phí công đoàn đảm bảo theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn. Sau khi được giữ lại tỷ lệ % kinh phí công đoàn theo quy định, số tiền kinh phí công đoàn Chi nhánh đã đóng nộp tổ chức công đoàn cơ sở: năm 2021: 359.389.750 đồng; năm 2022: 315.286.000 đồng.

### **4. Về quản lý và sử dụng đất**

Theo báo cáo và hồ sơ Công ty cung cấp: thời kỳ thanh tra (năm 2021, 2022), thực hiện khoản 1 Điều 44 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Công ty (Chi nhánh) được Tổng Công ty ủy quyền thực hiện và hoàn thiện các thủ tục liên quan đến đất đai (Quyết định số 823/QĐ-ĐLTK ngày 19/7/2021). Theo đó, Công ty đang quản lý và sử dụng 09 thửa đất tại địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với tổng diện tích 992.879,50 m<sup>2</sup>. Trong đó: có 08 thửa do Tổng Công ty đứng tên ký hợp đồng thuê đất với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; còn 01 thửa do Công ty đứng

tên ký hợp đồng thuê đất với Ban QLKKT tỉnh) (chi tiết có Phụ lục I kèm theo). Qua kiểm tra, kết quả như sau:

#### **4.1. Về trình tự thủ tục thuê đất, sử dụng đất**

- Đối với 07 thửa đất (từ số thứ tự từ 02 đến 08 theo danh mục tại Phụ lục I): Hồ sơ hợp đồng thuê đất đứng tên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam nhưng chưa có Giấy chứng nhận QSD đất theo quy định.

- Đối với 01 thửa đất (số thứ tự 01 danh mục tại Phụ lục I): Hồ sơ hợp đồng thuê đất đứng tên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP nhưng hiện nay chưa có Giấy CN QSD đất.

- Đối với 01 thửa đất (số thứ tự 09 theo danh mục tại Phụ lục I): Chi nhánh được Ban QLKKT tỉnh cho thuê đất nhưng trong hồ sơ chưa có Văn bản thể hiện Tổng Công ty ủy quyền cho Công ty thực hiện việc thuê thửa đất nói trên. Hiện nay thửa đất này chưa có Giấy CNQSD đất.

**4.2. Về sử dụng đất:** Công ty sử dụng đất theo đúng hợp đồng thuê đất; đất sử dụng thời điểm kiểm tra không phát sinh tranh chấp.

#### **4.3. Về nộp tiền thuê đất, nộp tiền thuế sử dụng đất**

- Thực hiện đóng nộp tiền thuê sử dụng đất: Công ty được Chi cục Thuế khu vực Kỳ Anh miễn tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Thực hiện đóng nộp tiền thuê đất

(1) Đối với thửa đất (số thứ tự 09 danh mục Phụ lục I kèm theo): Thời kỳ thanh tra năm 2021, 2022 Công ty đã thực hiện đóng nộp đầy đủ với tổng số tiền 114.172.080 đồng theo Thông báo của Ban QLKKT tỉnh tại các Văn bản: số 47/TB-KKT ngày 29/4/2021, số 50/TB-KKT ngày 06/5/2022.

(2) Đối với thửa đất (số thứ tự 04 danh mục Phụ lục I kèm theo):

+ Từ ngày 07/5/2011 đến ngày 06/5/2022: được miễn tiền thuê đất theo Quyết định số 686/QĐ-CT-THNVDT ngày 11/4/2016 của Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh;

+ Từ ngày 07/5/2022 đến 31/12/2022: số tiền thuê đất thời kỳ này đã được Ngân sách Nhà nước ghi thu - ghi chi với số tiền Công ty đã ứng trước thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dự án trong tổng số 5,603 tỷ đồng tiền thuê đất thời kỳ 07/6/2022 - 29/5/2060 (Theo Văn bản số 2990/STC-NS ngày 08/9/2016 của Sở Tài chính).

(3) Đối với các thửa đất còn lại: Công ty đang được miễn tiền thuê các thửa đất với tổng diện tích 873.485,40m<sup>2</sup> tại các phường Kỳ Thịnh, Kỳ Long và xã Kỳ Lợi, thị xã Kỳ Anh theo các Quyết định của Cục Thuế tỉnh Hà Tĩnh<sup>(4)</sup>.

### **5. Về chấp hành pháp luật về đầu tư xây dựng dự án**

<sup>4</sup>Các Quyết định của Cục thuế tỉnh: số 2600a/QĐ-CT-THNDVT ngày 08/12/2015; số 685/QĐ-CT-THNDVT ngày 11/4/2016; số 2311/QĐ-CT-THNDVT ngày 13/10/2016; số 2312/QĐ-CT-THNDVT ngày 13/10/2016; số 2107/QĐ-CT ngày 20/9/2016; số 2085/QĐ-CT ngày 15/9/2016; số 2108/QĐ-CT ngày 20/9/2016.

Trong kỳ, Công ty không được Tổng Công ty ủy quyền đầu tư xây dựng dự án mới ở Hà Tĩnh. Tuy vậy, Công ty được Tổng công ty ủy quyền từ nguồn chi phí sửa chữa thường xuyên thực hiện một số hợp đồng xây dựng như cải tạo, sửa chữa, bảo dưỡng một số hạng mục công trình. Qua kiểm tra các chi phí này có hợp đồng, hóa đơn, hồ sơ đầy đủ và được hạch toán kê khai khấu trừ thuế GTGT theo đúng quy định. Đoàn thanh tra không thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư dự án xây dựng do đây thuộc nguồn kinh phí sửa chữa thường xuyên của doanh nghiệp chịu sự quản lý của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Đoàn thanh tra chỉ kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ với ngân sách tỉnh Hà Tĩnh trong kê khai và phân bổ thuế GTGT của một số nhà thầu xây dựng ngoại tỉnh. Trong thời gian thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc và lập 05 biên bản với các nhà thầu ngoại tỉnh, kiến nghị phải nộp số thuế GTGT hoạt động xây dựng tại tỉnh Hà Tĩnh 294.454.261 đồng<sup>(5)</sup>.

### III. KẾT LUẬN

#### 1. Kết quả, ưu điểm

- Là Chi nhánh của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP, Công ty hoạt động sản xuất, kinh doanh điện, thuộc lĩnh vực do Tổng công ty ủy quyền và gắn với hoạt động của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 1. Trong những năm qua, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức do giá nhiên liệu đầu vào tăng cao, bên cạnh đó từ ngày 19/9/2021, một tổ máy số 1 gặp sự cố phải ngừng hoạt động trong thời gian dài dẫn đến doanh thu giảm 15% so với năm trước, chi phí sửa chữa, khắc phục sự cố tăng; nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Ban Giám đốc, cùng với sự nỗ lực, cố gắng của tập thể người lao động, năm 2021 và 2022 Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh sản xuất, kinh doanh có hiệu quả (lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt hơn 465 tỷ đồng, năm 2022 đạt hơn 60 tỷ đồng), tạo việc làm và thu nhập ở mức cao cho gần 450 lao động; đóng góp đáng kể vào nguồn thu ngân sách trên địa bàn (trong năm 2022 đã nộp ngân sách hơn 121 tỷ đồng và Ngân sách tỉnh Hà Tĩnh được phân bổ số thuế TNDN hơn 60 tỷ đồng) góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh.

- Tổ chức bộ máy phù hợp với quy mô sản xuất và loại hình hoạt động của Công ty. Thực hiện mở các loại sổ sách kế toán đầy đủ để theo dõi các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Báo cáo tài chính được lập đảm bảo nội dung, thời gian quy định; số liệu trên báo cáo tài chính phù hợp với số liệu ở các loại sổ tài khoản. Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo dõi trên sổ sách phù hợp với các tờ khai. Định kỳ hằng tháng kê khai thuế GTGT đầy đủ, đúng thời gian; kê khai và quyết toán thuế TNCN kịp thời, đúng nội dung mẫu biểu. Công tác hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế cơ bản theo chuẩn mực kế toán.

---

<sup>5</sup>Số thuế GTGT phải kê khai và nộp tại Hà Tĩnh: 389.276.796 đồng (=15.542.735.731 đồng \*2%+7.842.208.109 đồng \*1%), số đã thực hiện: 94.822.535 đồng, số còn phải nộp: 389.276.796 đồng - 94.822.535 đồng = 294.454.261 đồng

- Thực hiện quy định của pháp luật về đất đai: Công ty đang quản lý sử dụng 09 khu đất tại tỉnh Hà Tĩnh, các khu đất được quản lý, sử dụng đúng mục đích; các thửa đất đã đưa vào sử dụng đều phát huy tốt hiệu quả. Công ty mở sổ sách theo dõi tiền thuê đất, tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đầy đủ; định kỳ đóng nộp tiền thuê đất theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền.

## **2. Hạn chế, tồn tại**

- *Về chấp hành pháp luật về doanh nghiệp:* đã nêu cụ thể ở mục 1, phần II ở trên.

- *Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước:* đã nêu cụ thể ở mục 5, phần II ở trên

- *Về thực hiện nghĩa vụ với người lao động:* đã nêu cụ thể ở mục 3, phần II ở trên

- *Về quản lý và sử dụng đất:* đã nêu cụ thể ở mục 4, phần II ở trên

## **IV. KIẾN NGHỊ, XỬ LÝ**

Qua thanh tra, đề nghị Công ty tổ chức thực hiện các nội dung sau:

### **1. Về thực hiện quy định của pháp luật về doanh nghiệp**

Trên cơ sở quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về dân sự: Công ty (Chi nhánh) không có tư cách pháp nhân nên mọi hoạt động kinh tế và các hoạt động có liên quan khác theo quy định Công ty phải thực hiện bằng các Văn bản ủy quyền của Tổng Công ty để đảm bảo cơ sở pháp lý.

### **2. Thực hiện pháp luật về đất đai**

Đề nghị Công ty chủ động rà soát lại các trình tự, thủ tục đã thực hiện trong thời kỳ chuyên giao tài sản trên đất giữa Tập Đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty, kịp thời bổ sung các hồ sơ và thực hiện các trình tự, thủ tục để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất theo đúng quy định.

### **3. Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách tỉnh Hà Tĩnh trong đầu tư xây dựng**

Khi phát sinh các hợp đồng xây dựng, đề nghị Công ty kịp thời phối hợp với cơ quan thuế địa phương theo quy định tại Quyết định số 85/2014/QĐ-UBND ngày 05/12/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh để các Doanh nghiệp có địa chỉ đăng ký ngoại tỉnh thực hiện nghĩa vụ kê khai phân bổ số thuế GTGT xây dựng theo đúng quy định.

### **4. Xử lý về kinh tế**

Đề nghị Công ty phối hợp với Thanh tra tỉnh Hà Tĩnh để truy thu, nộp Ngân sách Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh số tiền thuế GTGT xây dựng ngoại tỉnh số tiền 294.454.260 đồng (có Phụ lục II kèm theo). Các khoản truy thu Ngân sách Nhà nước nói trên thực hiện nộp qua Tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, số tài khoản 3949.0.1049434; thời gian thực hiện theo các Quyết định xử lý sau thanh tra của Thanh tra tỉnh.



Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về: doanh nghiệp, đất đai, đầu tư xây dựng, thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và người lao động tại Công ty Điện lực Dầu khí Hà Tĩnh. Yêu cầu Giám đốc Công ty và các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh trước ngày 15/12/2023. Giao Trưởng Đoàn thanh tra theo Quyết định số 137/QĐ-TT ngày 11/9/2023, Trưởng Phòng Nghiệp vụ 4 - Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (B/c);
- Công ty ĐLKD Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, ĐTT, NV4.

**KT. CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

**Lê Toàn Thắng**